

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Language teaching methodology 1		
Mã học phần:	DNN0221	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	DNN0221_01		
Hình thức thi: Dự án	Thời gian làm bài:	1	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Mã SV_Ho và ten SV_.....</i>			

I. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Phân tích điểm mạnh và điểm hạn chế của mỗi phương pháp để lựa chọn những phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng ngữ cảnh dạy học	Dự án	50%	Part 1 Part 2	3.5 đ 1.5 đ	4.1
CLO3	Lập kế hoạch giảng dạy phù hợp cho từng ngữ cảnh dạy học	Dự án	30%	Part 1 Part 2	3 đ 1đ	8.1
CLO4	Phối hợp tích cực với các thành viên trong nhóm để hoàn	Dự án	20%	Part 1	1 đ	8.1

	thành nhiệm vụ nhóm chuẩn xác và đúng tiến độ					
--	---	--	--	--	--	--

II. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Part 1:

Choose any two methods of language teaching and compare them with respect to approach and any three aspects of design (File Word)

Part 2:

Answer one of the following questions in about 500 words.

1. On what aspect of language use does Grammar-Translation Method stress on. Discuss the demerits of this emphasis.
2. Define the term "communicative competence" and explain its significance within the Communicative Approach.
3. What are the teachers' role and the students' role in the Grammar-Translation Method and The Direct Method?
4. What are some common classroom activities in the Grammar-Translation Method and The Direct Method?
5. In the Audio-Lingual Method, the teacher plays a significant role and dominates the class. What is the advantage and disadvantage of that condition?
6. What are the purposes of the Audio-Lingual Method? Discuss
7. How to avoid boredom in the class because of the pattern of Audio-Lingual Method?
8. Can all the techniques in Audio-Lingual Method be applied in all grades? Discuss
9. State and discuss the differences between the DM and the CLT in terms of their nature of student-teacher interaction, areas of language and the role of students' native language.
10. List 4 typical activities of CLT and clearly tell what should be done for the students to perform them effectively?
11. What are the advantages and disadvantages of GTM and how it is applicable well in teaching and learning English these days?

12. What features of the GTM are still used in the present day language classrooms in Vietnamese high school?

13. Describe some teaching situations in which you may use GTM?

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Tên thành viên nhóm:

+ Leader - MSSV

+ Member 1 - MSSV

+ Member 2 - MSSV

- Mỗi nhóm nộp 1 file word trình bày 2 phần của đề bài trên trang Moodle đã được khảo thí tạo sẵn
- Trang A4, font chữ: Times New Roman, size 12, canh lề các bên 2cm, justify, chế độ giãn cách dòng: single.
- Quy ước đặt tên file: Tên Môn Học_Project_Class_Group Leader's Name
VD: Language Teaching Methodology 1_Project_233_DNN0221_01_Vũ Hoàng Việt

Part 1:

Các nhóm làm dự án theo dàn ý sau:

1. Introduction

2. Brief introduction of the two methods

- Comparison of the two methods at the Level of Design
- Comparison of the Types of Learning and Teaching Activities
- Comparison of The Roles of Learners
- Comparison of The Roles of Teachers

3. Conclusion

Part 2:

- Bài làm đủ số từ 500 từ ($\pm 10\%$), trình bày rõ ràng, mạch lạc và logic
- Bài làm sẽ bị điểm 0 nếu bị phát hiện đạo văn

3. Rubric và thang điểm

Part 1: 7.5đ

* Thang điểm chi tiết:

- Hình thức trình bày: 1.5 điểm

- + Trình tự logic, rõ ràng, đáp ứng yêu cầu. (1 điểm)
- + Thể hiện việc sử dụng thành thạo máy tính trong trình bày văn bản. Mỗi một lỗi đánh máy, lỗi spelling trừ 0.1 điểm. (0.5 điểm)
- **Ngôn ngữ: 1.5 điểm**
 - + Từ vựng phù hợp với từng ngữ cảnh dạy học: 0.5 điểm. Mỗi lỗi sai về từ vựng trừ 0.1 điểm
 - + Không có lỗi ngữ pháp: 0.5 điểm. Mỗi lỗi ngữ pháp trừ 0.1 điểm
 - + Các ý diễn đạt rõ ràng, không gây hiểu lầm: 0.5 điểm
- **Nội dung: 3.5 điểm**
 - + Đầy đủ các phần theo quy định (theo dàn ý đề nghị) (0.5 điểm)
 - + Nêu và phân tích và so sánh các điểm giống và khác nhau của 2 phương pháp theo yêu cầu của câu hỏi. (3 điểm)
- **Mức độ đóng góp cho công việc nhóm: 1 điểm**
 - + Mức độ đóng góp tích cực đối với sản phẩm cuối cùng của nhóm (1 điểm). Dựa vào biểu mẫu Đánh giá chéo của các thành viên trong nhóm.

Part 2: 2.5đ

Thang điểm chi tiết:

- **Hình thức trình bày: 0.5 điểm**
 - + Đúng chính tả và cấu trúc. Mỗi một lỗi đánh máy, lỗi spelling; mỗi lỗi trừ 0.1 điểm.
- **Nội dung và ngôn ngữ trình bày 1.5 đ**
 - + Đảm bảo đủ số từ quy định: 500 từ ($\pm 10\%$): 0.25 điểm
 - + Sử dụng đa dạng các cấu trúc câu (0.25 điểm). Mỗi lỗi ngữ pháp trừ 0.1 điểm
 - + Đầy đủ ý, các ý được triển khai chi tiết: 0.5 điểm
 - + Các ý triển khai rõ ràng hợp lý, từ ngữ sử dụng phù hợp: 0.5 điểm
- **Mức độ đóng góp cho công việc nhóm: 0.5 điểm**
 - + Mức độ đóng góp tích cực đối với sản phẩm cuối cùng của nhóm (0.5 điểm). Dựa vào biểu mẫu Đánh giá chéo của các thành viên trong nhóm.

Sinh viên sẽ bị 0 điểm nếu bị phát hiện đạo văn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Trưởng bộ môn



TS. Nguyễn Hải Long

Giảng viên ra đề



ThS. Ngô Thị Cẩm Thuỳ